

VNINDEX 1,149.02 +0.96%	HNX 228.37 +1.13%	UPCOM 85.23 +0.67%	DOW JONES 33,944.40 +0.62%	NIKKEI 225 32,189.73 -0.61%	DAX 15,673.16 +0.45%
-----------------------------------	-----------------------------	------------------------------	--------------------------------------	---------------------------------------	--------------------------------



Nhận định thị trường và chiến lược

"BẬT TĂNG"

Kết thúc phiên giao dịch ngày 10/07/2023, VNIndex đóng cửa tăng 10.95 điểm (+0.96%) và đóng cửa tại mức 1,149.02 điểm. Thị trường tiếp tục tăng mạnh mẽ với sự đóng góp của các cổ phiếu vốn hóa lớn. Thanh khoản toàn thị trường đạt 19,771 tỷ, tăng 24% so với phiên trước đó.

Chỉ số VN30 ghi nhận tăng 13.73 điểm với 23 mã tăng giá, 4 mã giảm giá, 3 mã đứng giá. Các mã tăng giá tích cực trong nhóm VN30 là PDR (+6.94%), BID (+5.98%), MWG (+4.95%), SSI (+3.97%), PLX (+3.72%). Trong khi đó các mã giảm mạnh trong nhóm VN30 là VCB (-2.19%), SAB (-0.46%), VHM (-0.37%), VRE (-0.19%). Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VNIndex (+0.96%), HNXIndex (+1.13%), UPCOMIndex (+0.67%), VN30 (+1.22%), HNX30 (+1.86%), VNMIID (+0.96%), VNSML (+1.14%), VNDIAMOND (+1.66%), VNFINLEAD (+0.92%), VNCOND (+3.39%), VNCONS (+1.92%).

Xét theo nhóm ngành, nhóm Ngân hàng tiếp tục giúp chỉ số tăng điểm mạnh với BID tăng gần 6%. Nhóm Bất động sản hồi phục lại như PDR (+6.94%), NVL (+2.76%). Nhóm Chứng khoán tiếp tục tăng tích cực như SSI (+3.97%), SHS (+4.38%), VCI (+2.21%). Nhóm Dầu khí có phiên tăng tích cực như PLX (+3.72%), OIL (+7.77%), BSR (+4.62%).

Khối ngoại bán ròng với giá trị đạt 390 tỷ đồng trên toàn thị trường. Các mã được khối ngoại mua ròng lớn là HPG (+205 tỷ), SSI (+37 tỷ), VHC (+33 tỷ), VCB (+29 tỷ), GAS (+28 tỷ). Ở chiều ngược lại, các mã bị khối ngoại bán ròng mạnh là KDC (-113 tỷ), PVD (-74 tỷ), VRE (-53 tỷ), NLG (-49 tỷ), MWG (-45 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VNIndex tiếp tục tăng điểm vượt vùng kháng cự ngắn hạn 1.140 điểm với KLGĐ gia tăng trở lại mức khá và chạm tới đường xu hướng chúng tôi vẽ ở biểu đồ. Chỉ số tiếp tục xu hướng tăng ngắn hạn trên các đường MA10/MA20 ngày với MACD đang cắt lên đường tín hiệu. Tuy nhiên thị trường ghi nhận mức tăng điểm chủ yếu nhờ các cổ phiếu vốn hóa lớn và có độ phân hóa cao cùng KLGĐ chưa tăng mạnh cùng giá. Thị trường vẫn ở vùng rủi ro điều chỉnh ngắn hạn. Ngưỡng hỗ trợ ngắn hạn của thị trường nằm ở vùng 1.100 và xa hơn ở vùng 1.080 điểm.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Thị trường vẫn đang ở vùng rủi ro, vì vậy NĐT tiếp tục giữ tỷ trọng ở mức hợp lý, tái cơ cấu danh mục và hạn chế mua mới với các mã đã đạt biên độ tăng và gần vùng kháng cự. NĐT quan sát phản ứng của thị trường tại các vùng hỗ trợ.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

·Link: Báo cáo phân tích cổ phiếu – VPB

Tin tức thị trường thế giới

Lạm phát 0%, kinh tế Trung Quốc nguy cơ rơi vào giảm phát. Theo số liệu vừa được Tổng cục Thống kê Trung Quốc công bố sáng nay (10/7), chỉ số CPI tăng 0% so với cùng kỳ năm ngoái – mức thấp nhất kể từ tháng 2/2021, khi CPI thậm chí giảm. Lạm phát lỗi – chỉ số loại bỏ những mặt hàng có giá biến động mạnh như thực phẩm và năng lượng – tăng 0,4%, giảm so với mức tăng 0,6% của tháng trước. Chỉ số giá sản xuất giảm 5,4% so với cùng kỳ năm ngoái, mạnh hơn tháng trước và là mức giảm sâu nhất kể từ tháng 12/2015. Cả hai chỉ số này là dấu hiệu rõ ràng nhất cho thấy đà hồi phục của kinh tế Trung Quốc đang bị suy yếu. Nỗi lo ngại về giảm phát đang đè nặng lên niềm tin của người tiêu dùng cũng như doanh nghiệp.

Nhật Bản: Tiềm năng tăng lãi suất của NHTW khiến lợi suất trái phiếu tăng mạnh. Nhật Bản đã chứng kiến lợi suất trái phiếu chính phủ chuẩn 10 năm của mình tăng lên mức chưa từng thấy kể từ cuối tháng 4 - kết quả rõ ràng của những phỏng đoán ngày càng tăng về khả năng điều chỉnh chính sách theo hướng thắt chặt của Ngân hàng Trung ương Nhật Bản (BOJ) tháng này. Xu hướng tăng tiếp tục được thúc đẩy bởi mức tăng tương tự của lợi suất trái phiếu kho bạc Hoa Kỳ, do số liệu việc làm mạnh mẽ củng cố kỳ vọng về các biện pháp thắt chặt bổ sung của Cục Dự trữ Liên bang. Lợi suất trái phiếu JGB kỳ hạn 10 năm đã tăng 2,5 điểm cơ bản (bps), đưa nó lên mức ổn định 0,46%, tiến gần hơn đến mức trần do BOJ thiết lập theo chính sách Kiểm soát đường cong lợi suất (YCC) của họ.

Tin tức nổi bật trong ngày

- VBMA: Gần 8.2 ngàn tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp được phát hành trong tháng 6
- Bộ Công Thương đề xuất cơ cấu biểu giá bán lẻ điện mới
- VCB: Vốn hóa Vietcombank lập đỉnh, xấp xỉ nửa triệu tỷ đồng
- Sửa đổi Nghị định 95/2021/NĐ-CP: Tín hiệu đảo chiều cổ phiếu xăng dầu
- Nhóm Nguyễn Đỗ Lăng dùng 40 tài khoản để "lừa gà", bỏ túi 157 tỷ từ làm giá cổ phiếu APEC

Lịch sự kiện đáng chú ý

- 12/07/2023: CPI Mỹ tháng 6
- 13/07/2023: PPI Mỹ tháng 6

Chỉ số thị trường Việt Nam	10/07/2023	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,149.02	0.96%	2.57%	6.58%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	18,377.42	11.50%	45.84%	11.93%
HNX	228.37	1.13%	0.46%	3.18%
HNX GTGD (Tỷ VND)	2,183.21	46.23%	73.64%	4.60%
Upcom	85.23	0.67%	-0.90%	4.36%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	1,367.11	72.61%	133.34%	57.00%
P/E VNIndex (x)	13.60	0.96%	1.97%	6.72%
P/B VNIndex (x)	1.76	0.96%	2.08%	6.93%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	PDR 6.94%	VCB -2.19%	PLX 11.91%	VHM -2.18%	HPG 29.74%	VJC -4.37%
2	BID 5.98%	SAB -0.46%	MWG 10.28%	SAB -2.15%	PDR 27.59%	POW -3.30%
3	MWG 4.95%	VHM -0.37%	PDR 10.12%	KDH -1.62%	SSI 22.41%	VIC -2.86%
4	SSI 3.97%	VRE -0.19%	GVR 9.54%	POW -1.49%	MWG 21.19%	SAB -2.74%
5	PLX 3.72%		BID 8.30%	HDB -1.34%	GVR 15.49%	VRE -2.71%

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	PGD 5.77%	POM -2.13%	PGD 18.35%	SVC -12.32%	PGD 36.06%	ROS -17.43%
2	CAV 5.26%	PTB -1.85%	VHC 16.46%	ITA -6.33%	DGW 34.22%	LGC -10.67%
3	GEX 5.15%	ACG -0.93%	DGW 15.02%	VND -6.08%	POM 33.98%	FIT -9.80%
4	CRE 4.34%	SZC -0.62%	DBC 14.08%	HPX -5.86%	VSC 32.99%	NT2 -8.41%
5	BAF 4.15%	DBC -0.61%	VCI 13.93%	GEG -4.99%	VHC 29.62%	EVF -7.20%

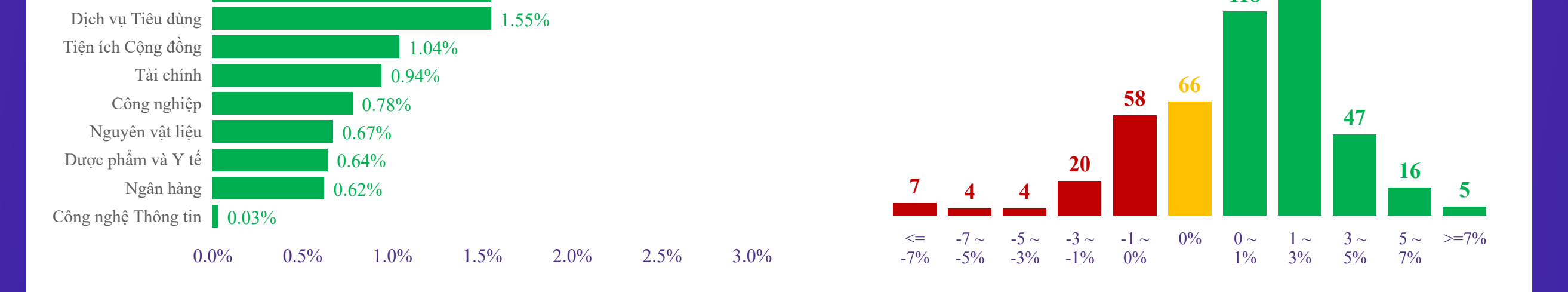
Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	RDP 6.97%	HVG -12.10%	KHA 15.92%	VHG -87.78%	PDN 78.85%	FTM -55.50%
2	RIC 6.92%	VHG -7.37%	D2D 15.18%	TTB -23.43%	FRT 34.82%	RIC -32.20%
3	CIT 6.91%	FTM -6.97%	STK 15.00%	TTB -22.61%	QCG 32.85%	TTB -27.09%
4	NTL 6.85%	HOT -6.77%	EVG 14.84%	IBC -17.57%	RDP 32.20%	IBC -24.38%
5	EVE 6.78%	CTF -5.54%	GIL 14.45%	SII -14.29%	LAF 30.38%	UDC -22.27%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

	10/07/2023	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
TTCK Toàn cầu				
DAX	15,673.16	0.45%	-2.94%	-1.48%
Dow Jones	33,944.40	0.62%	-0.52%	3.60%
FTSE 100	7,273.79	0.23%	-3.42%	-3.30%
Nikkei 225	32,189.73	-0.61%	-3.01%	2.75%
S&P 500	4,409.53	0.24%	0.30%	6.22%
Tỷ giá				
USD/VND	23,640.00	0.02%	0.28%	0.68%
USD/JPY	141.22	-0.60%	-2.15%	1.02%
GBP/USD	1.29	0.78%	1.57%	4.03%
EUR/USD	1.10	0.00%	0.92%	2.80%
Năng lượng				
Dầu thô Brent	77.69	-0.99%	3.02%	5.64%
Khí tự nhiên	2.67	3.49%	-4.64%	10.33%
Than	133.70	-3.12%	4.41%	-1.04%
Kim loại và vật liệu xây dựng				
Gỗ	560.50	3.80%	4.96%	14.62%
Bạc	23.12	0.26%	1.63%	-0.43%
Vàng	1,924.99	0.04%	0.28%	-1.74%
Đồng	3.77	0.00%	0.80%	3.01%
Thép cuộn cán nóng	930.00	-1.06%	1.09%	-0.11%
Thép	3,661.00	-1.35%	-2.06%	5.78%
Quặng sắt	108.00	-4.00%	-4.85%	4.35%
Nông nghiệp				
Đường	23.44	-0.38%	6.21%	-5.60%
Lợn hơi	98.80	-0.20%	3.51%	27.24%
Cà phê	163.65	-0.82%	0.03%	-10.43%
Cao su	131.10	-0.23%	-1.43%	-1.80%
Lúa mì	635.32	-1.07%	-2.71%	2.95%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 10/07/2023

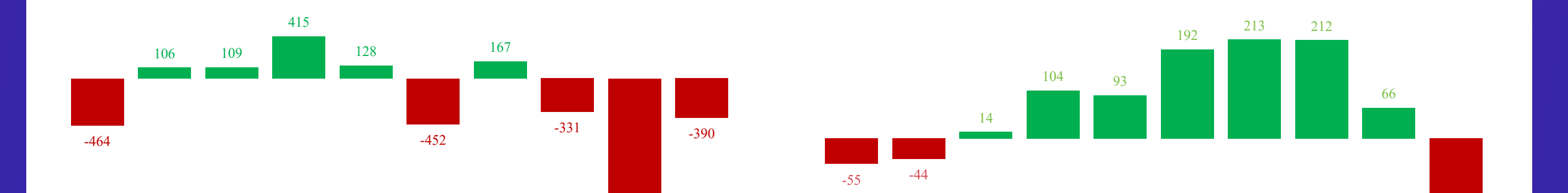
1. Độ rộng thị trường



2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)



4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)



5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
HPG	205,200	7,437,300
SSI	36,511	1,329,900
VHC	33,139	442,100
VCB	28,839	315,300
GAS	27,979	287,400

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
GEX	12,311	8,82,100
FUEVFVND	46,528	1,252,600
ACB	27,511	1,252,600
DPM	16,356	449,400
SSI	9,359	347,399

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
KDC	-113,000	-1,010,000
PVD	-74,000	-1,010,000
VRE	-53,000	-1,010,000
NLG	-49,000	-1,010,000
MWG	-45,000	-9,000,000

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS. Các thông tin để nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.